

Số: 31/2021/QĐST-DS

Ph, ngày 09 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST- DS ngày 07 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Thái D, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố 2, phường Kinh Dinh, thành phố Ph

- *Bị đơn*: Hợp tác xã Điều hữu cơ Tr.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Thanh V- Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 81 đường Đồng Đậu, khu phố 1, phường Phước Mỹ, thành phố Ph, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Thái D yêu cầu Hợp tác xã Điều hữu cơ Tr phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

* *Bị đơn*: Hợp tác xã Điều hữu cơ Tr – Do ông Trương Thanh V-Chủ tịch HĐQT đại diện theo pháp luật đồng ý thanh toán số tiền còn nợ là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Thái D.

- Về án phí:

+ Hợp tác xã Điều hữu cơ Tr đồng ý nộp 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Nguyễn Thái D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Thái D số tiền tạm ứng án phí 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0023197 ngày 06/01/2021 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ph, tỉnh N.

“ Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015 ”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Từ Công Từ Rượu